

**HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23 /HHDN-VP

Bắc Giang, ngày 04 tháng 4 năm 2024

V/v Đề nghị bãi bỏ điểm c khoản 7
Điều 26, Nghị định số 31/2021/NĐ-
CP ngày 26/3/2021.

Kính gửi: - Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trong thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, Ngành đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh được thuận lợi. Về cơ bản các chính sách ban hành đã tháo gỡ được những vướng mắc, bất cập trong quá trình hoạt động của các doanh nghiệp; kinh tế vĩ mô ổn định, tình hình quốc phòng, an ninh trật tự xã hội được đảm bảo. Bên cạnh những thuận lợi còn có những tồn tại vướng mắc tiếp tục cần được tháo gỡ, như sau:

Theo quy định tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư năm 2020 (sau đây viết tắt là Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) còn một số tồn tại gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình đầu tư thực hiện dự án đầu tư, cụ thể:

Tại khoản 7 Điều 26, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định:

“7. Trường hợp nhà đầu tư ứng tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được duyệt thì thực hiện như sau:

a) Trường hợp số tiền đã ứng bằng hoặc lớn hơn mức bảo đảm thực hiện dự án theo quy định tại khoản 2 Điều này, nhà đầu tư không phải nộp ngay tiền ký quỹ hoặc chứng thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng tại thời điểm quy định tại điểm a khoản 5 Điều này;

b) Trường hợp số tiền đã ứng thấp hơn mức bảo đảm thực hiện dự án theo quy định tại khoản 2 Điều này, nhà đầu tư phải nộp số tiền ký quỹ hoặc nộp chứng thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng bằng phần chênh lệch giữa số tiền đã ứng với mức bảo đảm thực hiện dự án theo quy định tại khoản 2 Điều này tại thời điểm quy định tại điểm a khoản 5 Điều này;

c) Nhà đầu tư có tiền ký quỹ hoặc chứng thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng được nộp trong các trường hợp quy định tại các điểm a và b khoản này phải nộp tiền ký quỹ cho Cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định tại Điều này khi dự án bị chậm tiến độ theo quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư”.



Theo quy định tại điểm c, khoản 7 nêu trên, thực tiễn xảy ra nhiều khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp. Thứ nhất khi chậm tiến độ dự án, nhà đầu tư đều phải nộp tiền ký quỹ cho Cơ quan đăng ký đầu tư mà không xét đến nguyên nhân chậm tiến độ do có sự kiện bất khả kháng (nguyên nhân khách quan) hoặc do các nguyên nhân khác (nguyên nhân chủ quan). Thứ hai, khi chậm tiến độ, bắt buộc nhà đầu tư phải nộp tiền ký quỹ cho Cơ quan đăng ký đầu tư mà không được lựa chọn nộp chứng thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng. Thứ ba, nhà đầu tư đã phải ứng tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, nhưng nếu dự án chậm tiến độ, nhà đầu tư tiếp tục lại phải bỏ ra một khoản tiền để nộp tiền ký quỹ cho Cơ quan đăng ký đầu tư. Đối với những dự án có tổng mức đầu tư lớn, việc phải nộp thêm một khoản tiền lớn để bảo đảm thực hiện dự án là trở ngại, khó khăn rất nhiều cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Mặt khác tại điểm d, khoản 1, Điều 43 Luật Đầu tư 2020 có quy định:

“Điều 43. Bảo đảm thực hiện dự án đầu tư

1. Nhà đầu tư phải ký quỹ hoặc phải có bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, trừ các trường hợp sau đây:

.....

d) Nhà đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất khác”.

Theo quy định này, nếu Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất khác thì nhà đầu tư không phải thực hiện việc ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư.

Trường hợp nhà đầu tư ứng tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được duyệt về bản chất giống như nhà đầu tư đã bỏ ra một khoản tiền để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất khác. Như vậy nếu nhà đầu tư ứng tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được duyệt thì cũng không phải thực hiện việc ký quỹ bảo đảm thực hiện đầu tư.

Vì những lý do nêu trên, tại khoản 7 Điều 26 Nghị định 31/2021/NĐ-CP chỉ cần quy định như tại điểm a và điểm b là đủ ràng buộc nghĩa vụ bảo đảm thực hiện dự án của nhà đầu tư, còn quy định như điểm c, khoản 7, Điều 26 là không cần thiết, gây nhiều khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Hiện nay các doanh nghiệp đang gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng cũng như huy động vốn, để tháo gỡ khó khăn cho

doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang kính đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, xem xét bãi bỏ điểm c khoản 7 Điều 26, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang kính đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư quan tâm tạo điều kiện và xem xét chấp thuận đề nghị của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang với kiến nghị nói trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Liên đoàn TM&CN Việt Nam;
- Hiệp hội DN NVVN Việt Nam;
- UBND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư Bắc Giang;
- Ban Thường trực Hiệp hội;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Hạnh

